

Số: 30/2025/QĐST-DS

phóc

K, ngày 28 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 3 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 02 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 173/2024/TLST – DS ngày 05 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng A

Địa chỉ: Tầng 1 và tầng 2 tòa nhà B, số C D, phường C, quận D, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn: Ông H N V – Chức vụ: Tổng Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông H H H – Chức vụ: Giám đốc Trung tâm Xử lý nợ Ngân hàng Bán lẻ Miền Bắc, Khối Pháp chế và Quản trị doanh nghiệp của VIB (theo giấy ủy quyền số 196978.24 ngày 18/9/2024)

Người đại diện theo ủy quyền lại của ông H H H gồm:

- Ông L Đ P – Chức vụ: Cán bộ Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam

- Ông T T N – Chức vụ: Cán bộ Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam
- Bà D T S – Chức vụ: Cán bộ Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam

Địa chỉ liên hệ: Tầng 12, tòa nhà E, số F G, quận H, thành phố Hà Nội
(Theo giấy ủy quyền số 263231.24 ngày 22/11/2024)

Bị đơn: Ông N T L, sinh năm 1996

Nơi cư trú: Thôn Y, xã H, huyện K, Thành phố Hà Nội

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Tính đến ngày 19/02/2025, ông N T L còn nợ Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam tổng số tiền là 112.765.192 đồng; trong đó nợ gốc là 85.278.571 đồng, nợ lãi trong hạn là 6.676.466 đồng, nợ lãi quá hạn là 20.810.155 đồng theo Hợp đồng tín dụng số 5.132.18.013.HĐTD ngày 13/11/2018 và Đơn đề nghị giải ngân kèm Khế ước nhận nợ số 5.132.18.013.KUNN ngày 13/11/2018 đã ký kết giữa ông N T L và Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam.

2.2. Xác nhận ông N T L đã thế chấp tài sản riêng của mình cho Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam để bảo đảm cho toàn bộ nghĩa vụ tín dụng nêu trên là: 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Toyota Wigo, BKS: 30F-449.52, Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 521199 do Phòng cảnh sát giao thông Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 12/11/2018 theo Hợp đồng thế chấp phương tiện vận tải số 5.132.18.013.HĐTC ngày 13/11/2018 và Phục lục kèm theo đã ký kết giữa ông N T L và Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam.

2.3. Về phương thức thanh toán:

Đến hết ngày 31/3/2025 ông N T L phải thanh toán xong cho Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam số tiền nợ là 112.765.192 đồng và số tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng, kể từ ngày 20/02/2025 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Khi thanh toán nợ: Trừ hết vào nợ gốc trước, nợ lãi sau.

Hình thức thanh toán: Chuyển khoản hoặc thanh toán bằng tiền mặt tại bất cứ phòng dịch nào của Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam.

Trường hợp các ngày thanh toán nêu trên là ngày nghỉ, ngày nghỉ lễ theo quy định của pháp luật thì ngày trả nợ là ngày làm việc tiếp theo.

Trường hợp ông N T L thanh toán xong toàn bộ số tiền còn nợ cho Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam thì ngân hàng có trách nhiệm thanh lý hợp đồng và giải chấp tài sản thế chấp theo đúng quy định pháp luật.

Trường hợp ông N T L vi phạm cam kết trả nợ trên thì Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền

tiến hành kê biên, phát mại tài sản thế chấp của khoản vay để thu hồi nợ cho Ngân hàng là 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Toyota Wigo, BKS: 30F-449.52, Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 521199 do Phòng cảnh sát giao thông Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 12/11/2018.

Trường hợp sau khi phát mại tài sản thế chấp, số tiền phát mại tài sản thế chấp không đủ để thanh toán toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam, thì ông N T L có nghĩa vụ tiếp tục trả hết số tiền còn nợ cho Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam.

Trường hợp số tiền phát mại tài sản thế chấp có giá trị lớn hơn số tiền ông N T L phải trả cho Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam thì số tiền còn lại sau khi thanh toán khoản nợ được trả cho ông N T L.

2.3. Về án phí:

Ông N T L phải chịu toàn bộ án phí vụ án dân sự sơ thẩm là 2.819.130 đồng.

Trả lại Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam số tiền tạm ứng án phí là 2.611.000 đồng đã nộp theo biên lai số 0065559 ngày 01/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện K.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKND huyện K;
- VKSND. TP Hà Nội;
- TAND. TP Hà Nội;
- Chi cục THADS huyện K;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

THẨM PHÁN

Thái Thị Hà Thu